

DANH SÁCH CÁC THỐNG ĐỐC NAM KỲ

Thời kỳ Thống đốc quân sự (1858-1879)

Tên	Năm sinh - năm mất	Thời gian tại nhiệm	Chú thích
Phó đô đốc Charles Rigault de Genouilly	1807-1873	tháng 2, 1859 - tháng 10, 1859	Tư lệnh quân viễn chinh
Trung tá hải quân Jean Bernard Jauréguiberry	1815-1887	tháng 10, 1859 - tháng 3, 1860	Tạm quyền thay de Genouilly
Chuẩn đô đốc Théogène François Page	1807-1867	tháng 3, 1860 - tháng 2, 1861	Tư lệnh quân viễn chinh, đóng tại Đà Nẵng.
Đại tá Hải quân Joseph Hyacinthe Louis Jules d'Ariès	1813-1878	tháng 4, 1860 - tháng 2, 1861	Tạm quyền cho Page tại Gia Định
Phó đô đốc Léonard Victor Joseph Charner	1797-1869	tháng 2, 1861 - tháng 11, 1861	Cho soạn thảo quy hoạch thành phố Sài Gòn đầu tiên
Chuẩn đô đốc Louis Adolphe Bonard	1805-1867	tháng 11, 1861 - tháng 10, 1863	Thăng Phó đô đốc 25 tháng 6, 1862; được bổ nhiệm làm Thống đốc đầu tiên ngày 25 tháng 6, 1862
Chuẩn đô đốc Pierre Paul Marie de La Grandière	1807-1876	tháng 10, 1863 - tháng 12, 1864	

Chuẩn đô đốc Pierre Gustave Roze	1812-1882	tháng 12, 1864 – tháng 3, 1866	Tạm quyền thay de La Grandière về Pháp nhận hàm Phó đô đốc
Phó đô đốc Pierre Paul Marie de La Grandière	1807-1876	tháng 3, 1866 – tháng 4, 1868	
Chuẩn đô đốc Marie Gustave Hector Ohier	1814-1870	tháng 4, 1868 – tháng 12, 1869	
Chuẩn tướng Thủy quân lục chiến Joseph Faron	1819-1881	tháng 12, 1869 – tháng 1, 1870	Tạm quyền
Chuẩn đô đốc Alphonse Jean Claude René Théodore	1811-1886	tháng 1, 1870 – tháng 4, 1871	Bá tước de Cornulier-Lucinière
Chuẩn đô đốc Marie Jules Dupré	1813-1881	tháng 4, 1871 – tháng 3, 1874	
Chuẩn đô đốc Jules François Émile Krantz	1821-1914	tháng 3, 1874 – tháng 11, 1874	Tạm quyền
Chuẩn đô đốc Victor Auguste	1825-1900	tháng 11, 1874 – tháng 10, 1877	Nam tước Duperré
Chuẩn đô đốc Louis Charles Georges Jules Lafont	1824-1908	tháng 10, 1877 – tháng 7, 1879	Thống đốc quân sự cuối cùng

Thông đốc dân sự (1879-1945)

Tên	Năm sinh - Năm mất	Thời gian tại nhiệm	Ghi chú
Charles Le Myre de Villiers	1833- 1918	tháng 7, 1879 - tháng 11, 1882	Thông đốc dân sự đầu tiên
Charles Anthoine François Thomson	1845- 1898	tháng 11, 1882 - tháng 7, 1885	
Charles Auguste Frédéric Bégin	1835- 1901	tháng 7, 1885 - tháng 6, 1886	
Ange Michel Filippini	1834- 1887	tháng 6, 1886 - tháng 10, 1887	
Jacques-Noël Pardon	1854- 1910	tháng 10, 1887 - 2 tháng 11, 1887	
Jules Georges Piquet	1839- 1928	3 tháng 11, 1887 - 15 tháng 11, 1887	
Jean Antoine Ernest Constans	1833- 1913	tháng 11, 1887 - tháng 4, 1888	Bắt đầu sử dụng chức danh Phụ tá Toàn quyền hay Phó soái (<i>Lieutenants gouverneurs</i>) thay cho Thông đốc
Auguste Eugène Navelle	1846-?	tháng 4, 1888 - 1888	
<i>Chức vụ để trống</i>		1888 - 1889	

Augustin Julien Fourès	1853-1915	1889	Lần thứ nhất
Henri Eloi Danel	1850-1898	1889 - 1892	Chiếm Bảo tàng Thương mại làm dinh Thống đốc
Augustin Julien Fourès	1853-1915	1892 - 1895	Lần thứ 2
Alexandre Antoine Étienne Gustave Ducos	1851-1907	1895 - 1897	
Ange Eugène Nicolai	1845-?	1897 - 1898	
Édouard Picanon	1854-1939	1898 - 1901	
Henri Félix de Lamothe	1843-1926	1901 - 1902	
François Pierre Rodier	1854-1913	1902 - 1906	
Olivier Charles Arthur de Lalande de Calan	1853-1910	1906 - 1907	
Louis Alphonse Bonhoure	1864-1909	1907 - 1909	
Jules Maurice Gourbeil	?-?	1909 - 1916	Sử dụng lại chức danh Thống đốc từ năm 1911

Maurice Joseph La Gallen	1873-1956	1916 - 1921	Từ tháng 6, 1918 - tháng 2, 1920, Georges René Gaston Maspéro (1872-1942) tạm quyền thay La Gallen về Pháp.
Maurice Cognacq	1870-1949	1921 - 1926	
Paul Marie Alexis Joseph Blanchard de la Brosse	?-?	1926 - 1929	
Auguste Eugène Ludovic Tholance	1878-1938	1929	Tạm quyền
Jean-Félix Krautheimer	1874-1943	1929 - 1934	
Pierre André Michel Pagès	1893-1980	1934 - 1939	Năm 1938, Henri Georges Rivoal (1886-1963) tạm quyền thay Pagès về Pháp.
René Veber	1888-1972	1939 - 1940	
André Georges Rivoal	?-?	1940 - 1942	
Ernest Thimothée Hoeffel	1900-1952	1942 - 1945	Thông đốc Nam Kỳ cuối cùng là người Pháp
Minoda Fujio	?-?	9 tháng 3, 1945 - 15 tháng 8, 1945	Thông đốc người Nhật

Ủy viên cộng hòa Pháp tại Nam Việt Nam (1945-1954)

Tên	Năm sinh - năm mất	Thời gian tại nhiệm	Ghi chú
Jean Marie Arsène Cédile	1908-1984	22 tháng 8, 1945 - 1946	Đại tá, quyền Cao ủy Pháp tại Đông Dương 22 tháng 8, 1945 - 5 tháng 10, 1945
<i>Trống chức vụ</i>		1947 - 1948	
Albert Torel	1895-1987	1948	Tạm quyền
Charles Marie Chanson	(1902-1951)	1947 - 30 tháng 7, 1951	Thiếu tướng, kiêm tư lệnh quân Pháp tại Nam Bộ, bị ám sát ngày 30 tháng 7, 1951
Raoul Albert Louis Salan	1899-1984	1 tháng 8, 1951 - 9 tháng 4, 1952	Đại tướng, phụ tá Tổng tư lệnh quân viễn chinh Pháp tại Đông Dương, tạm kiêm nhiệm
Paul Louis Bondis	1895-1986	9 tháng 4, 1952 - 1953	Đại tướng
Georges Émile LeBlanc	1896-1989	1953 -	<i>Chưa xác định chính xác</i>
Gabriel Louis Marie Bourgund	1898-1993	1953 - 1954	<i>Chưa xác định chính xác</i>

Nguồn: Wikipedia